Luật chứng khoán (New) - hubt

- 1. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, cổ phiếu là:
 - * B. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành.
 - C. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn nợ của tổ chức phát hành.
 - D. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn góp của tổ chức phát hành.
 - A. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn điều lệ của tổ chức phát hành.
- 2. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, trái phiếu là:
 - B. Trái phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn điều lệ của tổ chức phát hành.
 - C. Trái phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành.
 - * D. Trái phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn nợ của tổ chức phát hành.
 - A. Trái phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành.
- 3. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, chứng chỉ quỹ là:
 - * A. Chứng chỉ quỹ là loại chứng khoán xác nhận quyền sở hữu của nhà đầu tư đối với một phần vốn góp của quỹ đầu tư chứng khoán.
 - D. Chứng chỉ quỹ là loại chứng khoán xác nhận quyền sở hữu của nhà đầu tư đối với một phần vốn cổ phần của quỹ đại chúng.
 - C. Chứng chỉ quỹ là loại chứng khoán xác nhận quyền sở hữu của nhà đầu tư đối với một phần vốn nợ của quỹ đại chúng.
 - B. Chứng chỉ quỹ là loại chứng khoán xác nhận quyền sở hữu của nhà đầu tư đối với một phần vốn góp của công ty cổ phần.
- 4. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, chào bán chứng khoán ra công chúng là chào bán:
 - C. Chào bán cho một số lượng nhà đầu tư không xác định.
 - B. Chào bán chứng khoán cho từ một trăm nhà đầu tư trở lên, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
 - * D. Cả A, B, C.
 - A. Thông qua phương tiện thông tin đại chúng, kể cả Internet.

- 5. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, quyền mua cổ phần là:
 - C. Quyền mua cổ phần là loại chứng khoán do chính phủ phát hành nhằm mang lại cho cổ đông hiện hữu quyền mua cổ phần mới theo điều kiện đã được xác định.
 - * D. Quyền mua cổ phần là loại chứng khoán do công ty cổ phần phát hành nhằm mang lại cho cổ đông hiện hữu quyền mua cổ phần mới theo điều kiện đã được xác định.
 - A. Quyền mua cổ phần là loại chứng khoán do công ty quản lý quỹ phát hành nhằm mang lại cho cổ đông hiện hữu quyền mua cổ phần mới theo điều kiện đã được xác định.
 - B. Quyền mua cổ phần là loại chứng khoán do công ty chứng khoán phát hành nhằm mang lại cho cổ đông hiện hữu quyền mua cổ phần mới theo điều kiện đã được xác định.
- 6. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, chứng quyền là:
 - * A. Chứng quyền là loại chứng khoán được phát hành cùng với việc phát hành trái phiếu hoặc cổ phiếu ưu đãi, cho phép người sở hữu chứng quyền được quyền mua một số cổ phiếu phổ thông nhất định theo mức giá đã được xác định trước trong khoảng thời gian xác định.
 - B. Chứng quyền là loại chứng khoán được phát hành cùng với việc phát hành trái phiếu hoặc cổ phiếu ưu đãi để tăng vốn góp cổ phần.
 - C. Chứng quyền là loại chứng khoán được phát hành cùng với việc phát hành trái phiếu hoặc cổ phiếu ưu đãi để tăng vốn điều lệ.
 - D. Chứng quyền là loại giấy tờ có giá được phát hành cùng với việc phát hành trái phiếu hoặc cổ phiếu ưu đãi, cho phép người sở hữu chứng khoán được quyền mua một số cổ phiếu phổ thông nhất định theo mức giá đã được xác định trước trong thời kỳ nhất định.
- 7. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, hợp đồng quyền chọn là:
 - C. Là cổ phiếu
 - B. Là chứng khoán cơ sở.
 - D. Là chứng chỉ quỹ
 - * A. Là chứng khoán phái sinh.
- 8. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, hợp đồng tương lai là:
 - C. Hợp đồng tương lai là cam kết mua hoặc bán các loại chứng khoán, nhóm chứng khoán hoặc chỉ số chứng khoán nhất định với một số lượng và mức giá nhất định vào ngày xác định trước trong tương lai.
 - * D. Cả A và C.
 - A. Là chứng khoán phái sinh.
 - B. Là chứng khoán cơ sở.
- 9. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, hợp đồng kỳ hạn là:
 - D. Là chứng chỉ quỹ
 - C. Là cổ phiếu
 - * A. Là chứng khoán phái sinh.
 - B. Là chứng khoán cơ sở.

- 10. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, cổ đông lớn là:
 - D. Cổ đông lớn là cổ đông sở hữu gián tiếp từ năm phần trăm trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của tổ chức phát hành.
 - A. Cổ đông lớn là cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ năm mươi phần trăm trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của tổ chức phát hành.
 - * B. Cổ đông lớn là cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ năm phần trăm trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của tổ chức phát hành.
 - C. Cổ đông lớn là cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ mười phần trăm trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của tổ chức phát hành.
- 11. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, chào bán chứng khoán riêng lẻ là:
 - C. Chào bán chứng khoán riêng lẻ là việc tổ chức chào bán chứng khoán cho dưới một trăm nhà đầu tư, và sử dụng phương tiện thông tin đại chúng hoặc Internet.
 - A. Chào bán chứng khoán riêng lẻ là việc tổ chức chào bán chứng khoán cho trên một trăm nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và không sử dụng phương tiện thông tin đại chúng hoặc Internet.
 - * D. Chào bán chứng khoán riêng lẻ là việc chào bán chứng khoán không thông qua phương tiện thông tin đại chúng và theo một trong các phương thức sau đây: a) Chào bán cho dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp; b) Chỉ chào bán cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
 - B. Chào bán chứng khoán riêng lẻ là việc tổ chức chào bán chứng khoán cho dưới một trăm nhà đầu tư, kể cả nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và không sử dụng phương tiện thông tin đại chúng hoặc Internet.
- 12. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, diều kiện chào bán cổ phiếu ra công chúng
 - B. Hoạt động kinh doanh của năm liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán;
 - * D. Cả A, B, C.
 - C. Có phương án phát hành và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
 - A. Doanh nghiệp có mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ mười tỷ đồng Việt Nam trở lên tính theo giá trị ghi trên sổ kế toán;
- 13. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, một trong những diều kiện chào bán cổ phiếu ra công chúng
 - B. Doanh nghiệp có mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ năm tỷ đồng Việt Nam, hoạt động kinh doanh của năm liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán.
 - C. Doanh nghiệp có mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ năm mươi tỷ đồng Việt Nam, hoạt động kinh doanh của năm liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán.
 - D. Doanh nghiệp có mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ mười tỷ đồng Việt Nam, hoạt động kinh doanh của năm liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, đồng

thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán.

- * A. Doanh nghiệp có mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ ba mươi tỷ đồng Việt Nam, Hoạt động kinh doanh của 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán;.
- 14. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, điều kiện chào bán trái phiếu ra công chúng bao gồm:
 - C. Có phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán được Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên hoặc Chủ sở hữu công ty thông qua;
 - * D. Cả A, B, C.
 - B. Hoạt động kinh doanh của năm liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán, không có các khoản nợ phải trả quá hạn trên một năm;
 - A. Doanh nghiệp có mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ ba mươi tỷ đồng Việt Nam trở lên tính theo giá trị ghi trên sổ kế toán;
- 15. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, một trong những điều kiện chào bán trái phiếu ra công chúng bao gồm:
 - C. Doanh nghiệp có mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ năm mươi tỷ đồng Việt Nam trở lên tính theo giá trị ghi trên sổ kế toán, hoạt động kinh doanh của năm liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi.
 - D. Doanh nghiệp có mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ năm tỷ đồng Việt Nam trở lên tính theo giá trị ghi trên sổ kế toán, hoạt động kinh doanh của năm liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, không có các khoản nợ phải trả quá hạn trên một năm.
 - B. Doanh nghiệp có mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ mười lăm tỷ đồng Việt Nam trở lên tính theo giá trị ghi trên sổ kế toán, hoạt động kinh doanh của năm liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán, không có các khoản nợ phải trả quá hạn trên một năm;
 - * A. Doanh nghiệp có mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ ba mươi tỷ đồng Việt Nam trở lên tính theo giá trị ghi trên sổ kế toán, hoạt động kinh doanh của năm liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, không có các khoản nợ phải trả quá hạn trên một năm;
- 16. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, điều kiện chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng bao gồm:
 - * D. Cả A, B, C.
 - C. Phải được giám sát bởi ngân hàng giám sát theo quy định của Luật chứng khoán
 - B. Có phương án phát hành và phương án đầu tư số vốn thu được từ đợt chào bán chứng chỉ quỹ phù hợp với quy định của Luật chứng khoán.
 - A. Tổng giá trị chứng chỉ quỹ đăng ký chào bán tối thiểu năm mươi tỷ đồng Việt Nam;
- 17. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, một trong những điều kiện chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng bao gồm:

- B. Tổng giá trị chứng chỉ quỹ đăng ký chào bán tối thiểu năm tỷ đồng Việt Nam; Có phương án phát hành và phương án đầu tư số vốn thu được từ đợt chào bán chứng chỉ quỹ phù hợp với quy định của Pháp luật.
- * C. Tổng giá trị chứng chỉ quỹ đăng ký chào bán tối thiểu năm mươi tỷ đồng Việt Nam; Có phương án phát hành và phương án đầu tư số vốn thu được từ đợt chào bán chứng chỉ quỹ phù hợp với quy định của Pháp luật.
- A. Tổng giá trị chứng chỉ quỹ đăng ký chào bán tối thiểu ba mươi tỷ đồng Việt Nam; Có phương án phát hành và phương án đầu tư số vốn thu được từ đợt chào bán chứng chỉ quỹ phù hợp với quy định của Pháp luật.
- D. Tổng giá trị chứng chỉ quỹ đăng ký chào bán tối thiểu mười tỷ đồng Việt Nam; Có phương án phát hành và phương án đầu tư số vốn thu được từ đợt chào bán chứng chỉ quỹ phù hợp với quy định của Pháp luật.
- 18. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, các trường hợp nào sau đây không phải đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng:
 - * D. Cả A, B, C.
 - C. Chào bán cổ phiếu ra công chúng của doanh nghiệp nhà nước chuyển đổi thành công ty cổ
 - phần;
 - B. Chào bán trái phiếu của tổ chức tài chính quốc tế được Chính phủ Việt Nam chấp thuận;
 - A. Chào bán trái phiếu của Chính phủ Việt Nam;
- 19. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, đối với việc chào bán cổ phiếu, trái phiếu ra công chúng, bản cáo bạch phải bao gồm các nội dung nào sau đây:
 - B. Thông tin về đợt chào bán và chứng khoán chào bán bao gồm điều kiện chào bán, các yếu tố rủi ro, dự kiến kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của năm gần nhất sau khi phát hành chứng khoán, phương án phát hành và phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán. C. Báo cáo tài chính của tổ chức phát hành trong hai năm gần nhất.
 - A. Thông tin tóm tắt về tổ chức phát hành bao gồm mô hình tổ chức bộ máy, hoạt động kinh doanh, tài sản, tình hình tài chính, Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên hoặc Chủ sở hữu công ty, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, Phó Giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc và cơ cấu cổ đông (nếu có).
 - * D. Cả A, B, C.
- 20. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, công ty đại chúng là:
 - B. Công ty đã thực hiện chào bán thành công cổ phiếu lần đầu ra công chúng thông qua đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 16 của Luật chứng khoán.
 - A. Công ty có vốn điều lệ đã góp từ 30 tỷ đồng trở lên và có tối thiểu là 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn nắm giữ.
 - C. Công ty cổ phần thuộc cả hai loại trên
 - * D. Công ty cổ phần thuộc một trong hai loại hình trên.

- 21. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, tổ chức phát hành phải hoàn thành việc phân phối chứng khoán trong thời hạn?
 - B. Ba mươi ngày kể từ ngày giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng có hiệu lực.
 - * C. Chín mươi ngày, kể từ ngày giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng có hiệu lực.
 - A. Sáu mươi ngày kể từ ngày kể từ ngày giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng có hiệu lực.
 - D. Không có thời hạn.
- 22. Khi phát hiện hồ sơ đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng có những thông tin sai lệch, bỏ sót nội dung quan trọng có thể ảnh hưởng tới quyết định đầu tư và gây thiệt hại cho nhà đầu tư, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có quyền đình chỉ chào bán chứng khoán ra công chúng tối đa là:
 - * A. Sáu mươi ngày
 - B. Ba mươi ngày
 - C. Chín mươi ngày
 - D. Không được đình chỉ
- 23. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, Hội đồng quản trị, ban Giám đốc, ban kiểm soát của cty niêm yết phải nắm giữ
 - A. Ít nhất 20% vốn cổ phần của công ty
 - * B. Ít nhất 20% vốn cổ phần của công ty trong vòng 3 năm kể từ ngày niêm yết
 - C. Ít nhất 50% vốn cổ phần của mình sở hữu trong vòng 3 năm kể từ ngày niêm yết
 - D. Ít nhất 20% vốn cổ phần của mình sở hữu trong vòng 3 năm kể từ ngày niêm yết
- 24. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, trong trường hợp phá sản, giải thể doanh nghiệp, các cổ đông phổ thông sẽ :
 - A. Là chủ nợ chung
 - * D. Là người cuối cùng được thanh toán
 - B. Mất toàn bộ số tiền đầu tư
 - C. Được ưu tiên trả lai cổ phần đặ góp trước
- 25. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, khi phá sản, giải thể công ty, người nắm giữ trái phiếu sẽ được hoàn trả:
 - * D. Trước các cổ đông nắm giữ cổ phiếu ưu đăi và cổ đông phổ thông
 - B. Trước các khoản sau thuế
 - C. Mất toàn bộ số tiền đầu tư
 - A. Trước các khoản vay có thể chấp và các khoản phải trả
- 26. Xác định tỷ lệ nắm giữ tối đa của nhà đầu tư nước ngoài đối với cổ phiếu của công ty đại chúng căn cứ:
 - B. Pháp luật chuyên ngành

- C. Điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài
- A. Căn cứ cam kết quốc tế
- * D. Tất cả các căn cứ nêu trên
- 27. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, mệnh giá cổ phiếu, chứng chỉ quỹ chào bán lần đầu ra công chúng là:
 - * D. Mười nghìn đồng Việt Nam
 - A. Ba mươi nghìn đồng Việt Nam.
 - C. Một nghìn đồng Việt Nam
 - B. Một trăm nghìn đồng Việt Nam
- 28. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, mệnh giá của trái phiếu chào bán ra công chúng là:
 - * D. Một trăm nghìn đồng Việt Nam và bội số của một trăm nghìn đồng Việt Nam.
 - A. Một trăm nghìn đồng Việt Nam
 - C. Năm trăm nghìn đồng Việt Nam và bội số của một trăm nghìn đồng Việt Nam.
 - B. Một trăm năm mươi nghìn đồng Việt Nam
- 29. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, công ty đại chúng có các nghĩa vụ nào sau đây:
 - A. Công bố thông tin theo quy định tại Luật chứng khoán
 - B. Tuân thủ các nguyên tắc quản trị công ty theo quy định tại tại Luật chứng khoán
 - * D. Tất cả các nghĩa vụ trên
 - C. Thực hiện đăng ký, lưu ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán theo quy định
- 30. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, Trong thời hạn nào kể từ ngày kết thúc việc mua lại cổ phiếu, công ty đại chúng không được chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, trừ trường hợp chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu theo cam kết khi thực hiện chào bán trái phiếu chuyển đổi
 - * A. Sáu tháng
 - B. Mười ngày
 - D. Sáu mươi ngày
 - C. Ba mươi ngày
- 31. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam do:
 - D. Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước quyết định sau khi có ý kiến của Bộ trưởng Bộ Tài chính
 - B. Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước quyết định
 - * C. Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt quyết định theo đề nghị của Hội đồng quản trị Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và ý kiến của Chủ tịch Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước
 - A. Thủ tướng chính phủ quyết định
- 32. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, Công ty cổ phần bắt buộc phải có:

- B. Cổ phiếu ưu đăi
- D. Tất cả các loại chứng khoán trên
- * A. Cổ phiếu phổ thông
- C. Trái phiếu công ty
- 33. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, Cổ đông lớn là cổ đông sở hữu từ % (phần trăm) trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của tổ chức phát hành.
 - D. 20%
 - * A. 5%
 - C. 15%
 - B. 10%
- 34. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, thành viên giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán là:
 - * C. Công ty chứng khoán được Sở giao dịch chứng khoán, Trung tâm giao dịch chứng khoán chấp thuận trở thành thành viên giao dịch
 - A. Quỹ đầu tư chứng khoán B. Ngân hàng giám sát
 - D. Ngân hàng bảo lãnh phát hành
- 35. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, người được cấp chứng chỉ hành nghề phân tích tài chính được hành nghề:
 - C. Tư vấn bảo lãnh phát hành chứng khoán, quản lý tài sản.
 - * D. Môi giới chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, tự doanh chứng khoán, tư vấn bảo lãnh phát hành chứng khoán.
 - A. Môi giới chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán.
 - B. Tự doanh chứng khoán, tư vấn bảo lãnh phát hành chứng khoán.
- 36. Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam là doanh nghiệp được thành lập
 - * D. Tất cả phương án trên
 - C. Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
 - B. Luật doanh nghiệp
 - A. Luật chứng khoán
- 37. Đâu không phải là một nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán:
 - D. Tư vấn đầu tư chứng khoán
 - B. Môi giới chứng khoán
 - * A. Lưu ký chứng khoán
 - C. Tự doanh chứng khoán
- 38. Cá nhân, tổ chức nào quyết định thành lập, giải thể, mô hình hoạt động, hình thức sở hữu, chức năng, quyền và nghĩa vụ của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và việc thành lập công ty con của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
 - B. Chủ tịch nước

- C. Bộ nội vụ
- A. Quốc hội
- * D. Thủ tướng chính phủ
- 39. Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam KHÔNG có quyền nào sau đây:
 - B. Tổ chức, vận hành thị trường giao dịch chứng khoán;
 - * D. Cấp, gia hạn, đình chỉ, thu hồi giấy phép, chứng chỉ hành nghề và giấy chứng nhận liên quan đến hoạt động chứng khoán và thị trường chứng khoán;
 - C. Cảnh báo, kiểm soát, hạn chế giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật và quy chế của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam;
 - A. Ban hành các quy chế về niêm yết chứng khoán, giao dịch chứng khoán, công bố thông tin, thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các quy chế nghiệp vụ khác liên quan đến tổ chức và hoạt động thị trường giao dịch chứng khoán sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận;
- 40. Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam KHÔNG có nghĩa vụ sau đây:
 - A. Bảo đảm hoạt động giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán được tiến hành công khai, công bằng, trật tự, an toàn và hiệu quả;
 - C. Giám sát hoạt động giao dịch chứng khoán, việc tuân thủ nghĩa vụ của thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam,
 - B. Thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thống kê, nghĩa vụ tài chính, báo cáo, công bố thông tin theo quy định của pháp luật;
 - * D. Tổ chức nghiên cứu khoa học; tổ chức, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ công chức, viên chức quản lý chứng khoán và nhân viên hành nghề chứng khoán; phổ cập kiến thức về chứng khoán và thị trường chứng khoán cho công chúng.
- 41. Thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam KHÔNG bao gồm:
 - A. Công ty chứng khoán được Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam chấp thuận trở thành thành viên giao dịch;
 - B. Ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các tổ chức khác được Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam chấp thuận trở thành thành viên giao dịch đặc biệt.
 - D. Không có thành viên nào kể trên
 - * C. Công ty quản lý quỹ được Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam chấp thuận trở thành thành viên giao dịch;
- 42. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, thời hạn cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán là:
 - A. Mười ngày, kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhận được hồ sơ hợp lệ
 - B. Ba mươi ngày, kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhận được hồ sơ hợp lệ
 - * C. Mười lăm ngày, kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhận được hồ sơ hợp lệ
 - D. Không có thời hạn

- 43. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, công ty chứng khoán KHÔNG thực hiện nghiệp vụ:
 - B. Tự doanh chứng khoán.
 - C. Bảo lãnh phát hành chứng khoán.
 - * A. Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán.
 - D. Tư vấn đầu tư chứng khoán.
- 44. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, công ty chứng khoán, công ty quản lý được tổ chức dưới hình thức nào?
 - * C. Công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc công ty cổ phần
 - A. Công ty hợp danh
 - B. Doanh nghiệp tư nhân
 - D. Cả A,B,C.
- 45. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, công ty quản lý quỹ được thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh nào sau đây:
 - B. Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán, Môi giới chứng khoán C. Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán, tự doanh chứng khoán.
 - D. Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán.
 - * A. Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán, Tư vấn đầu tư chứng khoán.
- 46. Thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam KHÔNG có nghĩa vụ sau đây:
 - B. Công bố thông tin theo quy định của pháp luật và quy chế của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam;
 - C. Hỗ trợ các thành viên giao dịch khác theo yêu cầu của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con trong trường hợp cần thiết;
 - * D. Báo cáo, kiến nghị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước các biện pháp ứng phó, khắc phục sự cố, sự kiện, biến động ảnh hưởng đến an toàn, ổn định và tính toàn vẹn của thị trường giao dịch chứng khoán; vi phạm của nhà đầu tư, thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam, tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch;
 - A. Chịu sự giám sát của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con đối với hoạt động giao dịch chứng khoán và hoạt động công bố thông tin theo quy định tại quy chế của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam;
- 47. Thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam KHÔNG có quyền sau đây:
 - B. Sử dụng hệ thống giao dịch chứng khoán và các dịch vụ do Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con cung cấp;
 - D. Đề nghị Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam làm trung gian hòa giải khi có tranh chấp liên quan đến hoạt động giao dịch chứng khoán của thành viên giao dịch;

- * A. Cung cấp dịch vụ đấu giá, đấu thầu; dịch vụ về thông tin thị trường và thông tin liên quan đến chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch;
- C. Nhận các thông tin về thị trường giao dịch chứng khoán từ Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con;
- 48. Chứng khoán nào bắt buộc phải được niêm yết, đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán.
 - * D. Trái phiếu ngoại tệ
 - C. Chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ hoán đổi danh mục, chứng quyền có bảo đảm, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
 - A. Chứng khoán đã chào bán ra công chúng,
 - B. Cổ phiếu của công ty đại chúng,
- 49. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, công ty chứng khoán không phải bảo đảm nghĩa vụ nào trong các nghĩa vụ sau:
 - C. Bảo mật thông tin cho khách hàng
 - * D. Giám sát việc tuân thủ pháp luật khi đầu tư chứng khoán của khách hàng
 - A. Thu thập đầy đủ thông tin về tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư của khách hàng
 - B. Quản lý tài sản của khách hàng tách biệt với tài sản của Công ty
- 50. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, công ty quản lý quỹ không phải bảo đảm nghĩa vụ nào trong các nghĩa vụ sau:
 - C. Tuân thủ các quy định bảo đảm vốn khả dụng theo quy định của Bộ Tài chính.
 - D. Tuân thủ các quy định của Bộ Tài chính về nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán.
 - * B. Giám sát việc tuân thủ pháp luật khi đầu tư chứng khoán của khách hàng
 - A. Ký hợp đồng bằng văn bản với khách hàng khi cung cấp dịch vụ cho khách hàng; cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin cho khách hàng.
- 51. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, cổ đông sáng lập, thành viên sáng lập của công ty chứng khoán, không được chuyển nhượng cổ phần hoặc phần vốn góp của mình trong thời hạn?
 - B. Hai năm
 - A. Một năm
 - D. Bốn năm
 - * C. Ba năm
- 52. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, điều kiện để 1 cá nhân là công dân VN được cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh chứng khoán, ngoại trừ:
 - A. Có năng lực pháp lư và năng lực hành vi dân sự
 - * B. Phải là cử nhân kinh tế hoặc luật
 - C. Có đủ các chứng chỉ chuyên môn về kinh doanh CK do UBCKNN cấp
 - D. Đạt yêu cầu trong kỳ thi sát hạch do UBCKNN tổ chức

- 53. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, Chứng chỉ hành nghề kinh doanh chứng khoán có giá trị:
 - A. Trong vòng 1 năm kể từ ngày cấp
 - C. Trong vòng 5 năm kể từ ngày cấp
 - * D. Không thời hạn
 - B. Trong vòng 3 năm kể từ ngày cấp
- 54. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, người hành nghề chứng khoán không được, ngoại trừ:
 - A. Đồng thời làm việc cho tổ chức khác có quan hệ sở hữu với công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ nơi mình đang làm việc;
 - B. Đồng thời làm việc cho công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ khác;
 - C. Đồng thời làm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của một tổ chức chào bán chứng khoán ra công chúng hoặc tổ chức niêm yết.
 - * D. Đồng thời mở tài khoản giao dịch chứng khoán cho mình tại chính công ty chứng khoán đó.
- 55. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, Cá nhân tổ chức nào không phải là đối tượng có nghĩa vụ công bố thông tin
 - C. Công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, công ty đầu tư chứng khoán
 - B. Công ty đại chúng
 - * D. Cổ đông sáng lập không trong thời gian bị hạn chế chuyển nhượng của công ty đại chúng
 - A. Tổ chức phát hành trái phiếu doanh nghiệp ra công chúng
- 56. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, Một trong những điều kiện cấp Giấy phép thành lập và hoạt động của công ty đầu tư chứng khoán là:
 - B. Có vốn tối thiểu là 20 tỷ đồng Việt Nam;
 - D. Có vốn tối thiểu là 100 tỷ đồng Việt Nam;
 - A. Có vốn tối thiểu là 10 tỷ đồng Việt Nam;
 - * C. Có vốn tối thiểu là 50 tỷ đồng Việt Nam;
- 57. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, Công ty đại chúng có nghĩa vụ công bố thông tin bất thường trong thời gian mấy giờ (tiếng) kể từ khi xảy ra các sự kiện theo luật định.
 - C. Trong thời gian 36 tiếng
 - A. Trong thời gian 12 tiếng
 - D. Trong thời gian 48 tiếng
 - * B. Trong thời gian 24 tiếng
- 58. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, Công ty chứng khoán được thực hiện một, một số hoặc toàn bộ nghiệp vụ kinh doanh sau đây:
 - D. Môi giới chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán

- C. Môi giới chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán; Lưu ký chứng khoán
- * A. Môi giới chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán
- B. Môi giới chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán; Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán
- 59. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, Đâu không phải là nguyên tắc hoạt động chứng khoán và thị trường chứng khoán:
 - B. Công bằng, công khai, minh bạch
 - A. Tôn trọng quyền tự do mua, bán, kinh doanh và dịch vụ chứng khoán của tổ chức, cá nhân
 - * D. Nhà nước quản lý chặt chế để hạn chế rủi ro
 - C. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư
- 60. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, Đâu không phải là một trong những nguyên tắc quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng:
 - * C. Nâng cao trách nhiệm của Giám đốc (Tổng Giám đốc) đối với công ty và cổ đông
 - A. Cơ cấu quản trị hợp lý, hiệu quả
 - B. Bảo đảm quyền của cổ đông, đối xử bình đẳng giữa các cổ đông
 - D. Bảo đảm vai trò của nhà đầu tư, thị trường chứng khoán và các tổ chức trung gian trong việc hỗ trợ hoạt động quản trị công ty.
- 61. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, Quỹ đầu tư bất động sản là quỹ đầu tư chứng khoán được đầu tư chủ yếu vào bất động sản và chứng khoán của tổ chức phát hành là tổ chức kinh doanh bất động sản có doanh thu từ việc sở hữu và kinh doanh bất động sản tối thiểu là:
 - A. 50% tổng doanh thu tính trên báo cáo tài chính năm gần nhất.
 - C. 75% tổng doanh thu tính trên báo cáo tài chính năm gần nhất. D. 85% tổng doanh thu tính trên báo cáo tài chính năm gần nhất.
 - * B. 65% tổng doanh thu tính trên báo cáo tài chính năm gần nhất.
- 62. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước xem xét và cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng:
 - A. Trong thời hạn 7 ngày
 - * D. Trong thời hạn 30 ngày
 - C. Trong thời hạn 20ngày
 - B. Trong thời hạn 10 ngày
- 63. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, Quỹ thành viên là quỹ đầu tư chứng khoán:
 - A. Có số thành viên tham gia góp vốn từ 02 đến 50 thành viên và chỉ bao gồm thành viên là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp
 - * C. Có số thành viên tham gia góp vốn từ 02 đến 99 thành viên và chỉ bao gồm thành viên là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp

- D. Có số thành viên tham gia góp vốn từ 02 đến 50 thành viên, các thành viên có thể không phải là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp
- B. Có số thành viên tham gia góp vốn từ 02 đến 99 thành viên, các thành viên có thể không phải là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp
- 64. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước là:
 - * A. Cơ quan thuộc Bộ Tài chính
 - B. Cơ quan thuộc Bộ Công thương
 - C. Cơ quan thuộc Chính phủ
 - D. Cơ quan độc lập với Chính phủ
- 65. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, quỹ đại chúng là:
 - D. Quỹ đầu tư chứng khoán thực hiện chào cổ phiếu ra công chúng.
 - * C. Quỹ đầu tư chứng khoán thực hiện chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng.
 - A. Quỹ đầu tư chứng khoán thực hiện chào bán chứng chỉ quỹ cho dưới 100 nhà đầu tư.
 - B. Quỹ đầu tư chứng khoán thực hiện chào bán trái phiếu ra công chúng.
- 66. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, quỹ thành viên là:
 - A. Quỹ thành viên là quỹ đầu tư chứng khoán có số thành viên tham gia góp vốn không vượt quá năm mươi thành viên.
 - * B. Quỹ thành viên là quỹ đầu tư chứng khoán có số thành viên tham gia góp vốn từ 02 đến 99 thành viên và chỉ bao gồm thành viên là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
 - C. Quỹ thành viên là quỹ đầu tư chứng khoán có số thành viên tham gia góp vốn không vượt quá một trăm thành viên và chỉ bao gồm thành viên là pháp nhân.
 - D. Là quỹ đại chúng có thành viên là pháp nhân
- 67. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, quỹ mở là:
 - B. Quỹ đại chúng mà chứng chỉ quỹ đã chào bán ra công chúng không được mua lại theo yêu cầu của nhà đầu tư.
 - * A. Quỹ đại chúng mà chứng chỉ quỹ đã chào bán ra công chúng phải được mua lại theo yêu cầu của nhà đầu tư.
 - D. Quỹ có số thành viên tham gia góp vốn không vượt quá ba mươi thành viên và chỉ bao gồm thành viên là pháp nhân.
 - C. Quỹ đầu tư chứng khoán có số thành viên tham gia góp vốn không vượt quá một trăm thành viên.
- 68. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, quỹ đóng là:
 - D. Quỹ có số thành viên tham gia góp vốn không vượt quá ba mươi thành viên và chỉ bao gồm thành viên là pháp nhân.
 - * A. Quỹ đại chúng mà chứng chỉ quỹ đã chào bán ra công chúng không được mua lại theo yêu cầu của nhà đầu tư.
 - B. Quỹ ETF.

- C. Quỹ đầu tư chứng khoán có số thành viên tham gia góp vốn không vượt quá một trăm thành viên.
- 69. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, quỹ hoán đổi danh mục là:
 - D. Là quỹ mở
 - A. Quỹ đại chúng mà chứng chỉ quỹ đã chào bán ra công chúng không được mua lại theo yêu cầu của nhà đầu tư.
 - * B. Là quỹ mở hình thành từ việc tiếp nhận, hoán đổi danh mục chứng khoán cơ cấu lấy chứng chỉ quỹ. Chứng chỉ quỹ hoán đổi danh mục được niêm yết và giao dịch trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán niêm yết.
 - C. Là quỹ đóng
- 70. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, quỹ đầu tư bất động sản là:
 - * C. Quỹ đầu tư chứng khoán được đầu tư chủ yếu vào bất động sản và chứng khoán của tổ chức phát hành là tổ chức kinh doanh bất động sản có doanh thu từ việc sở hữu và kinh doanh bất động sản tối thiểu là 65% tổng doanh thu tính trên báo cáo tài chính năm gần nhất.
 - A. Là quỹ đóng
 - B. Là quỹ mở
 - D. Quỹ đầu tư chứng khoán được đầu tư chủ yếu vào bất động sản và chứng khoán của tổ chức phát hành là tổ chức kinh doanh bất động sản có doanh thu từ việc sở hữu và kinh doanh bất động sản tối thiểu là 15% tổng doanh thu tính trên báo cáo tài chính năm gần nhất.
- 71. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, người hành nghề kinh doanh chứng khoán được:
 - * B. Chỉ được mở tài khoản giao dịch của mình tại công ty chứng khoán nơi làm việc.
 - A. Tự do mua bán cổ phiếu mọi nơi.
 - D. Làm giám đốc của 1 công ty niêm yết.
 - C. Sở hữu không hạn chế số cổ phiếu biểu quyết của 1 tổ chức phát hành.
- 72. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, nhà đầu tư tham gia vào quỹ đầu tư chứng khoán không có các quyền nào sau đây:
 - B. Hưởng các lợi ích và tài sản được chia hợp pháp từ việc thanh lý tài sản quỹ đầu tư chứng khoán;
 - * C. Yêu cầu công ty quản lý quỹ hoặc ngân hàng giám sát mua lại chứng chỉ quỹ đóng;
 - A. Hưởng lợi từ hoạt động đầu tư của quỹ đầu tư chứng khoán tương ứng với tỷ lệ vốn góp;
 - D. Khởi kiện công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát hoặc tổ chức liên quan nếu tổ chức này vi phạm quyền và lợi ích hợp pháp của mình;
- 73. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, nhà đầu tư tham gia vào quỹ đầu tư chứng khoán không phải thực hiện nghĩa vụ nào sau đây:
 - B. Thanh toán đủ tiền mua chứng chỉ quỹ;
 - * D. Phải mua đủ số lượng chứng chỉ quỹ theo yêu cầu của công ty quản lý quỹ

- A. Chấp hành quyết định của Đại hội nhà đầu tư;
- C. Các nghĩa vụ khác quy định tại Điều lệ quỹ đầu tư chứng khoán.

74. Khi quỹ đầu tư chứng khoán giải thể, tiền thu được từ thanh lý tài sản quỹ đầu tư chứng khoán phải thanh toán nghĩa vụ nào trước tiên?

- B. Các khoản phải trả khác và chi phí giải thể quỹ đầu tư chứng khoán;
- D. Thanh toán cho nhà đầu tư tương ứng với tỷ lệ góp vốn của nhà đầu tư trong quỹ.
- * C. Nghĩa vụ tài chính với Nhà nước;
- A. Các khoản phải trả cho công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát,

75. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, quỹ đại chúng được thành lập nếu?

- A. Có 100 nhà đầu tư, tổng giá trị chứng chỉ quỹ đã bán đạt ít nhất là 50 tỷ đồng.
- B. Có 50 nhà đầu tư, tổng giá trị chứng chỉ quỹ đã bán đạt ít nhất là 100 tỷ đồng.
- * C. Có ít nhất 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp mua chứng chỉ quỹ, trừ quỹ hoán đổi danh mục và Tổng giá trị chứng chỉ quỹ đã bán đạt ít nhất là 50 tỷ đồng.
- D. Nếu có ít nhất một trăm nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp mua chứng chỉ quỹ và tổng giá trị chứng chỉ quỹ đã bán đạt ít nhất là hai mươi tỷ đồng Việt Nam.

76. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, việc huy động vốn của quỹ đại chúng được công ty quản lý quỹ thực hiện trong thời hạn bao lâu, kể từ ngày Giấy chứng nhận chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng có hiệu lực?

- D. Ba mươi ngày
- C. Một trăm ngày
- A. Sáu mươi ngày
- * B. Chín mươi ngày

77. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, công ty quản lý quỹ không được sử dụng vốn và tài sản của quỹ đầu tư chứng khoán để thực hiện các hoạt động nào sau đây: A. Đầu tư vào chứng chỉ quỹ của chính quỹ đại chúng đó hoặc của một quỹ đầu tư khác;

- B. Đầu tư vào chứng khoán của một tổ chức phát hành quá mười lăm phần trăm tổng giá trị chứng khoán đang lưu hành của tổ chức đó;
- * D. Cả 3 phương án trên
- C. Đầu tư quá hai mươi phần trăm tổng giá trị tài sản của quỹ vào chứng khoán đang lưu hành của một tổ chức phát hành;

78. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, công ty đầu tư chứng khoán được tổ chức dưới hình thức nào để đầu tư chứng khoán.

- * C. Công ty Cổ phần
- D. Doanh nghiệp tư nhân
- A. Công ty Hợp danh
- B. Công ty Trách nhiệm hữu hạn

- 79. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, điều kiện cấp Giấy phép thành lập và hoạt động của công ty đầu tư chứng khoán bao gồm:
 - D. Có vốn tối thiểu là ba mươi tỷ đồng Việt Nam, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và nhân viên quản lý có Chứng chỉ hành nghề chứng khoán.
 - A. Có vốn tối thiểu là mười tỷ đồng Việt Nam, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và nhân viên quản lý có Chứng chỉ hành nghề chứng khoán trong trường hợp công ty đầu tư chứng khoán tự quản lý vốn đầu tư.
 - C. Có vốn tối thiểu là năm tỷ đồng Việt Nam, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và nhân viên quản lý có Chứng chỉ hành nghề chứng khoán trong trường hợp công ty đầu tư chứng khoán tự quản lý vốn đầu tư.
 - * B. Có vốn tối thiểu là năm mươi tỷ đồng Việt Nam, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và nhân viên quản lý có Chứng chỉ hành nghề chứng khoán trong trường hợp công ty đầu tư chứng khoán tự quản lý vốn đầu tư.
- 80. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, điều kiện về nhân sự của công ty chứng khoán khi thành lập:
 - D. Không có yêu cầu gì về điều kiện nhân sự
 - * A. Tổng giám đốc (Giám đốc) ; ít nhất từ 03 nhân viên có chứng chỉ hành nghề chứng khoán phù hợp với các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán được Công ty đề nghị cấp phép và tối thiểu 01 nhân viên kiểm soát tuân thủ.
 - C. Chỉ cần giám đốc, không yêu cầu nhân viên có chứng chỉ hành nghề chứng khoán phù hợp với các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán.
 - B. Tổng giám đốc (Giám đốc) ; ít nhất từ 05 nhân viên có chứng chỉ hành nghề chứng khoán phù hợp với các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán được Công ty đề nghị cấp phép và tối thiểu 01 nhân viên kiểm soát tuân thủ.
- 81. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, Ngân hàng giám sát không phải thực hiện nghĩa vụ nào sau đây:
 - A. Thực hiện lưu ký tài sản của quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán; quản lý tách biệt tài sản của quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán và các tài sản khác của ngân hàng giám sát;
 - C. Xác nhận báo cáo do công ty quản lý quỹ, công ty đầu tư chứng khoán lập có liên quan đến quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán;
 - D. Giám sát việc tuân thủ chế độ báo cáo và công bố thông tin của công ty quản lý quỹ, công ty đầu tư chứng khoán:
 - * B. Chịu trách nhiệm về việc vi phạm pháp luật của quỹ đại chúng, công ty quản lý quỹ, công ty đầu tư chứng khoán;
- 82. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, tổ chức cá nhân nào không phải công bố thông tin:
 - * D. Người có chứng chỉ hành nghề môi giới chứng khoán
 - C. Nhóm nhà đầu tư nước ngoài có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của 01 tổ chức phát hành
 - B. Người nội bộ của công ty đại chúng và người có liên quan của người nội bộ;

- A. Cổ đông sáng lập trong thời gian bị hạn chế chuyển nhượng của công ty đại chúng.
- 83. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành trường hợp nào sau đây không phải là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp:
 - A. Ngân hàng thương mại
 - B. Công ty có vốn điều lệ đã góp trên 100 tỷ đồng hoặc tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch
 - D. Công ty đầu tư chứng khoán
 - * C. Người không có chứng chỉ hành nghề chứng khoán
- 84. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, công ty đại chúng phải công bố thông tin bất thường khi Tài khoản của công ty tại ngân hàng bị phong tỏa trong thời hạn?
 - * A. Hai mươi tư giờ.
 - C. Bảy mươi hai giờ.
 - B. Bốn mươi tám giờ.
 - D. Không thời hạn.
- 85. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, Thông tin nào phải công bố thông tin bất thường
 - B. Báo cáo thường niên;
 - A. Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, báo cáo tài chính 06 tháng đã được soát xét bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận, báo cáo tài chính quý;
 - * D. Quyết định mua lại cổ phiếu của công ty
 - C. Báo cáo tình hình quản trị công ty;
- 86. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, kể từ ngày có báo cáo tài chính năm được kiểm toán, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ phải công bố thông tin định kỳ về báo cáo tài chính năm trong thời hạn?
 - A. Năm ngày.
 - C. Hai mươi ngày.
 - * B. Mười ngày.
 - D. Ba mươi ngày.
- 87. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, thanh tra chứng khoán là:
 - A. Thanh tra nhà nước
 - B. Thanh tra công vụ
 - * C. Thanh tra chuyên ngành
 - D. Thanh tra nhân dân
- 88. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, chánh thanh tra có các quyền :
 - B. Phat tiền và xử phat bổ sung
 - D. Phạt cảnh cáo, phạt tiền và xử phạt bổ sung
 - A. Phạt cảnh cáo và xử phạt bổ sung.

- * C. Phạt Cảnh cáo hoặc phạt tiền
- 89. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, Chủ tịch Uỷ ban chứng khoán Nhà nước có các quyền:
 - C. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền
 - A. Phạt cảnh cáo và xử phạt bổ sung.
 - * D. Phạt cảnh cáo; phạt tiền và xử phạt bổ sung
 - B. Phạt tiền và xử phạt bổ sung
- 90. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có quyền đình chỉ chào bán chứng khoán ra công chúng tối đa là 60 ngày; khi thuộc một trong các trường hợp nào dưới đây:
 - C. Trong bản cáo bạch có thông tin gây hiểu lầm.
 - A. Sử dụng thông tin ngoài bản cáo bạch để thăm dò thị trường trước khi được phép thực hiện chào bán chứng khoán ra công chúng.
 - B. Chưa có giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng.
 - * D. Hồ sơ đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng có thông tin sai lệch; bỏ sót nội dung quan trọng có thể ảnh hưởng tới quyết định đầu tư và gây thiệt hại cho nhà đầu tư;
- 91. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành của nước ta, Công ty chứng khoán bị tước có thời hạn quyền sử dụng Giấy phép thành lập và hoạt đông trong trường hợp nào?
 - B. Không thông báo về việc thay đổi trụ sở
 - C. Tổ chức khai trương khi chưa đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật.
 - * D. Hoạt động vi phạm điều lệ công ty
 - A. Sử dụng tên gọi công ty không đúng quy định trong giấy phép
- 92. Theo pháp luật hiện hành của nước ta, Công ty chứng khoán bị tước giấy phép thành lập và hoạt động trong thời hạn 45 ngày trong những trường hợp nào?
 - * A. Cho khách hàng bán chứng khoán khi không sở hữu chứng khoán mà pháp luật chưa cho phép.
 - B. Không đảm bảo mức khả dụng theo quy định
 - C. Đầu tư hoặc tham gia góp vốn vượt quá mức quy định
 - D. Không thực hiện chế độ bảo mật thông tin của khách hàng theo quy định của pháp luật
- 93. Theo pháp luật hiện hành của nước ta, Người hành nghề chứng khoán bị tước không có thời hạn quyền sử dụng chứng chỉ hành nghề do có những hành vi vi phạm nào?
 - A. Lợi dụng chức trách, nhiêm vụ được giao để mượn tiền, chứng khoán trên tài khoản của khách hàng. B. Thực hiện các hành vi gian lận, lừa đảo, tạo dựng thông tin sai sự thật.
 - C. Cho mượn hoặc cho thuê chứng chỉ hành nghề chứng khoán. Tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ hành nghề chứng khoán.
 - * D. Tất cả các trường hợp trên.
- 94. Theo pháp luật hiện hành của nước ta, những hành vi nào là hành vi thao túng thị trường:

- B. Giao dịch chứng khoán bằng hính thức cấu kết, lôi kéo người khác liên tục mua, bán để thao túng giá chứng khoán. Kết hợp hoặc sử dụng các phương tiện giao dịch khác để thao túng giá.
- C. Trực tiếp tham gia vào việc công bố những thông tin sai lệch nhằm lôi kéo, xúi giục việc mua, bán chứng khoán.
- A. Thông đồng trong giao dịch chứng khoán nhằm tạo cung, cầu giả tạo
- * D. Tất cả các trường hợp trên

95. Theo pháp luật hiện hành của nước ta, những hành vi nào là hành vi vi phạm công bố thông tin?

- B. Người công bố thông tin không đủ thẩm quyền theo quy định của pháp luật
- A. Công bố thông tin nhưng không thực hiện báo cáo Uỷ ban chứng khoán Nhà nước.
- * D. Tất các hành vi trên
- C. Làm lộ bí mật các tài liệu, số liệu bí mật thuộc thông tin không công bố hoặc chưa công bố

96. Công ty đại chúng phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu:

- * C. 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng
- B. 15 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng
- A. 10 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng
- D. 30 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng

97. Theo pháp luật hiện hành của nước ta, các trường hợp nào sau đây không phải đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng.

- A. Chào bán Cổ phiếu của Công ty chứng khoán
- * D. Chào bán Trái phiếu của chính phủ Việt Nam
- C. Chào bán Chứng chỉ quỹ của Quỹ đầu tư chứng khoán
- B. Chào bán Trái phiếu của Công ty đại chúng

98. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, hành vi cản trở việc thanh tra chứng khoán bị:

- C. Phat cảnh cáo
- * B. Phạt cảnh cáo, phạt tiền hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luất.
- A. Phạt cảnh cáo, phạt tiền nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự
- D. Phat tiền

99. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, Chứng chỉ hành nghề chứng khoán được cấp cho cá nhân đáp ứng các điều kiện

- * D. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; Có trình độ đại học, có trình độ chuyên môn về chứng khoán và thị trường chứng khoán; Đạt yêu cầu trong kỳ thi sát hạch do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức.
- A. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;
- C. Đạt yêu cầu trong kỳ thi sát hạch do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức.

- B. Có trình độ chuyên môn về chứng khoán và thị trường chứng khoán; Đạt yêu cầu trong kỳ thi sát hạch do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức.
- 100. Theo pháp luật chứng khoán hiện hành, người được cấp chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ được hành nghề:
 - * D. Môi giới chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, tự doanh chứng khoán, tư vấn bảo lãnh phát hành chứng khoán, quản lý tài sản.
 - C. Tư vấn bảo lãnh phát hành chứng khoán, quản lý tài sản.
 - B. Tự doanh chứng khoán, tư vấn bảo lãnh phát hành chứng khoán.
 - A. Môi giới chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán.